

ÔN TẬP BÀI THƠ NÓI VỚI CON (Y Phương)

A. KIẾN THỨC CẦN NHỚ.

1. Tác giả: - Y Phương tên khai sinh là Hứa Vĩnh Sước, dân tộc Tày, sinh năm 1948, quê ở huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.



- Y Phương ra nhập ngũ năm 1968, phục vụ trong quân đội đến năm 1981, chuyển công tác về Sở văn hoá Thông tin Cao Bằng.

- Từ năm 1993, ông được bầu là Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật Cao Bằng.

- Thơ Y Phương thể hiện tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy hình ảnh của con người miền núi.

2. Tác phẩm:

a. Hoàn cảnh sáng tác:	b. Mạch cảm xúc:	c. Ý nghĩa nhan đề:
Sáng tác 1980, được in trong “ <i>Thơ Việt Nam 1945-1985</i> ”	Mượn lời nói với con, Y Phương gọi về cội nguồn sinh dưỡng mỗi con người, bộc lộ niềm tự hào về sức sống bền bỉ của quê hương mình. Bài thơ đi từ tình cảm gia đình mà mở rộng ra là tình cảm quê hương, từ những kỷ niệm gần gũi, thiết tha mà nâng lên thành lẽ sống. Cảm xúc, chủ đề của bài thơ được bộ lộ, dẫn dắt một cách tự nhiên, có tầm khái quát nhưng vẫn thấm thía. Với thể thơ tự do phóng khoáng, cảm xúc chân thành, mộc mạc đã khiến cho tình cảm đó càng trở nên ấm áp và thân thiết.	Nhan đề bài thơ khái quát toàn bộ ý nghĩa của bài thơ, đi từ tình cảm gia đình mở ra tình cảm quê hương, từ những kỉ niệm gần gũi thiết tha nâng lên lẽ sống, như một lời nhắc nhở thế hệ con cháu mai sau yêu lấy cội nguồn, giữ gìn truyền thống quê hương.
d. Bố cục:	e. Nội dung:	f. Nghệ thuật:
+ Đoạn 1: Từ đầu đến “ <i>ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời</i> ”: Con lớn lên trong tình yêu thương, sự nâng đỡ của cha mẹ, trong cuộc sống lao động nên thơ của quê hương. + Đoạn 2: Phần còn lại: Lòng tự hào với sức sống mạnh mẽ, bền bỉ, với truyền thống cao đẹp của quê hương và niềm mong ước con hãy kế tục xứng đáng truyền thống ấy.	Bài thơ thể hiện tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống, niềm tự hào về quê hương, dân tộc mình. Bài thơ giúp ta hiểu thêm về sức sống và vẻ đẹp tâm hồn của một dân tộc miền núi, gọi nhắc đến tình cảm đẹp đẽ với quê hương và ý chí vươn lên trong cuộc sống.	Thể thơ tự do, các hình ảnh thơ đẹp, sử dụng các biện pháp tu từ quen thuộc,... Nhịp điệu lúc nhẹ nhàng bay bổng, khi khúc chiết rành rọt, lúc mạnh mẽ âm vang => lời khuyên của cha thấm sâu vào con. Ngôn ngữ thơ cụ thể, hàm súc, nhiều ý nghĩa, hình ảnh thơ độc đáo sinh động mang đậm bản sắc thơ ca miền núi cũng là những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm.

B. LUYỆN TẬP.

Bài 1. Nêu cảm nhận về những câu thơ mở đầu bài: “Nói với con” của Y Phương:

“*Chân phải bước tới cha
Chân trái bước tới mẹ.
Một bước chạm tiếng nói
Hai bước chạm tiếng cười.*”

Gợi ý:

Em có thể nêu các ý sau về những câu thơ mở đầu bài “Nói với con” (Y Phương)

- Bằng các hình ảnh thật cụ thể, Y Phương đã tạo nên hình ảnh một mái ấm gia đình rất hạnh phúc, đầm ấm và quần quýt.

+ Người con được nuôi dưỡng chở che trong vòng tay ấm áp của cha mẹ.

+ Con được lớn lên từng ngày trong tình yêu thương, trong sự nâng đón và mong chờ của cha mẹ.

+ Từng bước đi, từng tiếng nói, tiếng cười của con đều được cha mẹ chăm chút, vui mừng, đón nhận.

- Lời thơ rất đặc biệt: nói bằng hình ảnh, cách hình dung cụ thể để diễn tả ý trừu tượng của người miền Núi khiến câu thơ mộc mạc mà gợi cảm khiến cho tình cha con thêm chân thành, thấm thía. Nhịp thơ 2/3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được lấy lại, tạo ra âm điệu tươi vui, quần quýt: chân phải, chân trái rồi một bước, hai bước rồi lại tiếng nói, tiếng cười....tạo nên không khí gia đình đầm ấm mà đứa con đang lớn lên từng ngày trong tình yêu thương, chăm sóc và mong chờ của cha mẹ.

=> Cha nói với con lời đầu tiên đó để nhắc nhở con về tình cảm gia đình ruột thịt, về cội nguồn của mỗi người.

Bài 2. Cha muốn nói với con điều gì trong những dòng thơ sau?

“Đan lò cài nan hoa.

Vách nhà ken câu hát

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.”

Gợi ý:

- Con được trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong thiên nhiên thơ mộng và nghĩa tình của quê hương.

+ Cuộc sống lao động cần cù và tươi vui của “*người đồng mình*” được nhà thơ gợi lên qua các hình ảnh đẹp: “*Đan lò cài nan hoa. Vách nhà ken câu hát*”. Các động từ “*cài, ken*” được dùng rất gợi cảm vừa miêu tả cụ thể công việc lao động của người miền núi, vừa nói lên sự gắn bó, quần quýt.

+ Rừng núi quê hương thật thơ mộng và nghĩa tình. “*Rừng cho hoa*” là cho cái đẹp, một chữ “*hoa*” đủ nói lên vẻ thơ mộng của rừng núi quê hương. “*Con đường cho những tấm lòng*” là cho nghĩa tình, tâm hồn và lối sống. Rừng núi đâu chỉ là thiên nhiên, cây, đá mà còn là tình người, là những tấm lòng yêu thương gắn bó bên nhau.

Bài 3. Nhà thơ Y Phương muốn nói với con điều gì trong những dòng thơ sau?

“Người đồng mình thương lắm con ơi

..... không lo cực nhọc”

Gợi ý:

- Trong cái ngọt ngào kỉ niệm gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất cao đẹp của con người quê hương qua cách nói rất khác lạ mà cũng rất hay: “*Người đồng mình thương lắm con ơi.... không lo cực nhọc*”

+ Tổ hợp từ “*người đồng mình*” được lặp lại ba lần đã gây ấn tượng không phai mờ về con người quê hương. Lời gọi con thật tha thiết, lời nhắn nhủ thật chân thành: “*Người đồng mình thương lắm con ơi!*”

+ Đoạn thơ bắt đầu bằng cảm xúc “*thương lắm con ơi*”, đó là tình cảm yêu thương, yêu thương một cách xót xa. Người cha đã lần lượt ngợi ca những phẩm chất dễ thương của “*người đồng mình*” với cách nói vừa rất cụ thể của người dân miền núi: “*Cao đo nỗi buồn. Xa nuôi chí lớn*” vừa mang sức khái quát. Lấy sự từng trải để đo chiều cao, lấy chí lớn để đánh giá độ xa.

+ Những hình ảnh cụ thể của thiên nhiên như : “*sông, suối, thác, ghềnh*” đã được người cha dùng với tính chất biểu trưng cho khó khăn, gian khổ và sức mạnh vượt khó khăn gian khổ của những con người của quê hương.

+ Người đồng mình không sợ gian khổ, nghèo đói. Sự chấp nhận gian khổ ấy thể hiện trong điệp ngữ “*không chê*”, “*không lo*” và cách nói tha thiết: “*vẫn muốn*”. Và ông đã tự ví “*người đồng mình*” mạnh mẽ, hồn nhiên như sông như suối qua các hình ảnh cụ thể “*đá, thung, những thác những ghềnh ...*”, dù có lên thác, xuống ghềnh vẫn không nhụt chí khí. Cặp từ trái nghĩa “*lên, xuống*” đã làm mạnh thêm sự diễn đạt này. Dù quê hương vất vả, nhọc nhằn, dù “*người đồng mình*” có thể có nỗi đau buồn rất lớn nhưng những người con của quê hương không bao giờ quay lưng lại với nơi mình đã từng chôn rau, cắt rốn, cha mẹ đã từng cấy xới vun trồng. Và phải chăng chính cuộc sống nhọc nhằn đầy nỗi khổ đau ấy lại khiến cho “*chí lớn*” thêm lên, thêm mãnh liệt?

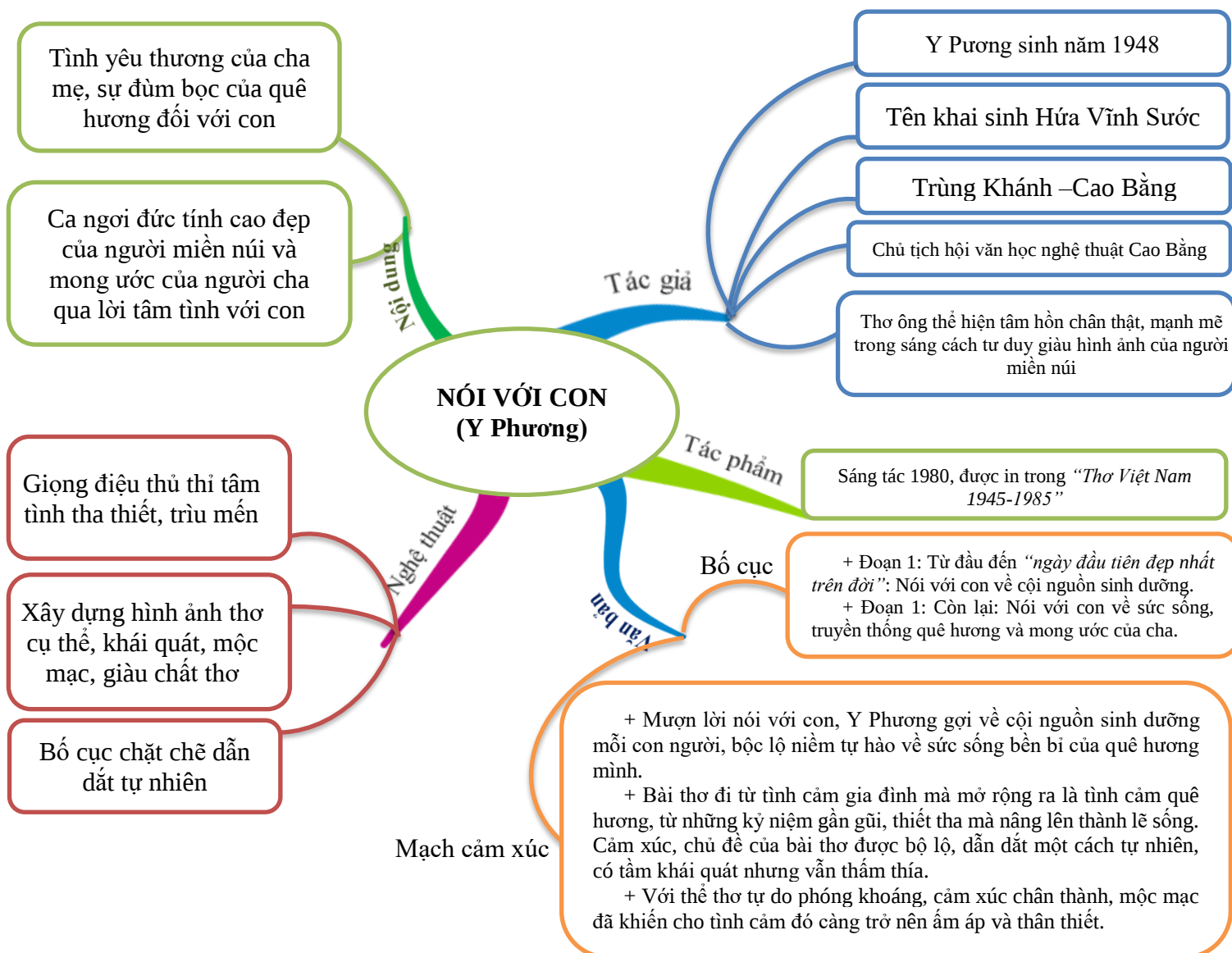
- Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thủy chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

Bài 4. Viết đoạn văn ngắn có dùng lời dẫn trực tiếp để nêu suy nghĩ của em về những điều người cha nói với con trong các câu thơ sau:

"Người đồng mình thô sơ da thịt
 Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
 Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
 Còn quê hương thì làm phong tục."

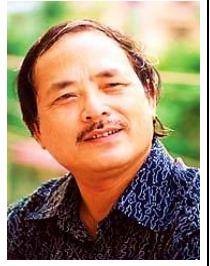
Gợi ý:

- Người cha đã ca ngợi đức tính cao đẹp của người đồng mình bằng những hình ảnh đầy ấn tượng
 - + Đó là "người đồng mình thô sơ da thịt", những con người chân chất, khoẻ khoắn, họ mộc mạc mà không nhỏ bé về tâm hồn, ý chí. Họ tự chủ trong cuộc sống, giàu bản lĩnh, đầy niềm tin.
 - + Đó là những con người tự đục đá kê cao quê hương, lao động cần cù không lùi bước trước khó khăn. Tất cả những điều đó đã khiến họ giữ vững bản sắc văn hoá của dân tộc.
 - + Họ yêu quê hương, lấy quê hương làm chỗ dựa tâm hồn
- Nói với con về những điều đó, người cha mong con biết tự hào về truyền thống của quê hương, tự hào về dân tộc để tự tin trong cuộc sống.



PHÂN TÍCH BÀI THƠ NÓI VỚI CON CỦA HỮU THỈNH

1. MỞ BÀI Giới thiệu đoạn thơ, bài thơ và bước đầu nêu nhận xét, đánh giá của mình	Trái tim con người có sức mạnh phi thường và kì diệu. Ngạn ngữ Pháp có câu: “<i>Mọi điều xuất phát từ trái tim</i>”. Trước khi rỏ từng giọt tâm hồn ra ngòi bút để viết nên những câu chữ đẹp để tinh khôi, mỗi nhà văn/thơ luôn để dòng tư tưởng thấm xuyên qua con tim thần thức để viết nên những câu chữ đẹp. Và với sự nghiệp sáng tác của ... (<i>ghi tên tác giả</i>)thì(<i>bà/ông</i>).... đã hướng cái nhìn sâu sắc của mình về con người, cuộc sống thật thấu đáo. Có thể thấy rằng, kiệt tác (<i>ghi tên tác phẩm</i>) là một tác phẩm thể hiện (<i>ghi sơ lược ND bài thơ/ đoạn thơ</i>) Và <i>đoạn trích/ bài thơ/đoạn thơ</i> dưới đây sẽ minh chứng rất rõ điều đó: “<i>Dẫn câu đầu</i> [.....] <i>Dẫn câu cuối</i>”
2. THÂN BÀI	1. <u>Nêu hoàn cảnh sáng tác và mạch cảm xúc bài thơ</u> ► Đoạn 1: Bài thơ được sáng tác vào năm 1980, in trong “<i>Thơ Việt Nam 1945-1985</i>”. Mượn lời nói với con, Y Phương gọi về cội nguồn sinh dưỡng mỗi con người, bộc lộ niềm tự hào về sức sống bền bỉ của quê hương mình. Bài thơ đi từ tình cảm gia đình mà mở rộng ra là tình cảm quê hương, từ những kỷ niệm gần gũi, thiết tha mà nâng lên thành lẽ sống. Cảm xúc, chủ đề của bài thơ được bộc lộ, dẫn dắt một cách tự nhiên, có tầm khái quát nhưng vẫn thấm thía. Với thể thơ tự do phóng khoáng, cảm xúc chân thành, mộc mạc đã khiến cho tình cảm đó càng trở nên âm áp và thân thiết. 1. <u>Luận điểm 1: Nói với con về cội nguồn sinh dưỡng.</u> ► Đoạn 2: <i>Mở đầu bài thơ là lời tâm tình của người cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng: con lớn lên bởi tình yêu của cha mẹ và quê hương.</i> Đầu tiên, người cha nói về tình cảm gia đình – cái nôi đầu tiên nuôi dưỡng người con khôn lớn trưởng thành: “<i>Chân phải bước tới cha</i> <i>Chân trái bước tới mẹ</i> <i>Một bước chạm tiếng nói</i> <i>Hai bước tới tiếng cười</i>” - Nghệ thuật + Nội dung: Nhịp thơ 2/ 3, cấu trúc đối xứng, nhiều từ được lấy lại, tạo ra một âm điệu tươi vui, quán quýt, ta tưởng như đang được ngắm một bức tranh tứ bình với bốn hình ảnh cụ thể, mộc mạc, cách diễn đạt chất phác có vẻ như vô lý nhưng lại tạo được sự độc đáo, đây là cách diễn đạt của người miền núi, giàu tính chất tạo hình “<i>chân phải</i>”, “<i>chân trái</i>”, “<i>tiếng nói</i>”, “<i>tiếng cười</i>”, nhà thơ đã dựng lên trước mắt người đọc hình ảnh của một em bé đang chập chững tập đi và bi bô tập nói bên cạnh cha mẹ. Lúc thì sà vào lòng mẹ, lúc thì níu lấy tay cha. Điệp từ, điệp cấu trúc câu “<i>bước tới</i>” và động từ “<i>Chạm</i>” dùng rất khéo léo, làm nổi bật cái hồn bức tranh về gia đình hạnh phúc có đôi vợ chồng trẻ với đứa con thơ đầu lòng. Từ đó, Y Phương gọi tả được không khí gia đình thật âm áp, hạnh phúc, tràn ngập tiếng cười nói của trẻ thơ. Đồng thời nhà thơ đã cho người đọc thấy được từng bước đi, từng tiếng cười nói của con đều được cha mẹ nâng niu, chăm sóc, mong chờ. Đó là tình cảm gia đình ruột thịt, là công lao trời bể lớn lao và thiêng liêng mà cha mẹ dành cho con cái, muốn người con luôn phải khắc cốt ghi tâm. Khung cảnh ấy đẹp như một bức tranh, gia đình chính là cái nôi êm ái, tổ ấm để con sống, lớn khôn và trưởng thành trong niềm yêu thương con cái. ► Đoạn 3: <i>Và không chỉ có gia đình, con còn lớn lên, trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong quê hương sâu nặng nghĩa tình,</i> ở khổ thơ tiếp theo này, tác giả đã sử dụng



những cách nói, những hình ảnh của người miền núi - nơi sinh dưỡng của chính mình - để nói những điều chân thực về quê hương rừng núi:

“Người đồng mình yêu lắm con ơi

Đan lò cài nan hoa.

Vách nhà ken câu hát

- **Nghệ thuật + Nội dung:** Một cách rất riêng, rất ngộ: “Người đồng mình” là để chỉ những người vùng mình, miền mình, những người cùng sống trên một miền đất, quê hương, cùng dân tộc. Đó là cách nói mộc mạc, cách gọi thân thương. Với cách tư duy giàu hình ảnh của người miền núi, nhà thơ Y Phương đã miêu tả thật chân thực, sinh động cuộc sống lao động thật nghĩa tình và thơ mộng của “người đồng mình”. Câu thơ sử dụng từ ngữ hô gọi “con ơi” kết hợp với từ tình thái “yêu lắm” làm cho lời thơ trở nên ngọt ngào, chan chứa niềm tự hào với tình yêu thương quê hương da diết. Cuộc sống lao động cần cù và vui tươi của “người đồng mình” được gọi lên qua một số những hình ảnh rất cụ thể, giàu sức gợi: “đan lò” – dụng cụ đánh bắt cá của người dân miền núi, dưới bàn tay khéo léo đã thành “cài nan hoa”; những ngôi nhà sàn không chỉ được dựng lên bằng những tấm ván gỗ mà còn được tạo nên bởi những “câu hát” - chiều văn hóa, lối sống của “người đồng mình”. Phép ẩn dụ “Vách nhà ken câu hát” gọi lên cuộc sống vui tươi, lạc quan. Những động từ “đan, ken, cài” rất gợi cảm bên cạnh giúp cho người đọc hình dung được những công việc cụ thể của con người trên quê hương, lại vừa cho thấy những phẩm chất cần cù, chịu khó, yêu lao động, yêu cuộc sống, chan chứa niềm vui của những bàn tay khéo léo, tài hoa của người dân miền núi, còn gợi ra tính chất gắn bó, hoà quyện, quấn quýt của con người và của quê hương, xứ sở. Con được lớn lên trong cuộc sống lao động cần cù và vui tươi của người quê hương.

► **Đoạn 4:** *Cuộc sống lao động ấy, sinh hoạt gia đình đầy niềm vui ấy được đặt trong cả một quê hương giàu đẹp, nghĩa tình. Quê hương của “người đồng mình” với hình ảnh rừng, một hình ảnh gắn liền với cảnh quan miền núi:*

“Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng”.

- **Nghệ thuật + Nội dung:** Nếu như hình dung về một vùng núi cụ thể, chắc hẳn mỗi người có thể gắn nó với những hình ảnh khác cách nói của Y Phương: là thác lũ, là bạt ngàn cây hay rộn rã tiếng chim thú hoặc cả những âm thanh “gió gào ngàn, giọng nguồn thét núi”, những bí mật của rừng thiêng..... Nhưng Y Phương chỉ chọn một hình ảnh thôi, hình ảnh “hoa” để nói về cảnh quan của rừng. Nhưng hình ảnh ấy có sức gợi rất lớn, gợi về những gì đẹp đẽ và tinh túy nhất. Hoa trong “Nói với con” có thể là hoa thực - như một đặc điểm của rừng - và khi đặt trong mạch của bài thơ, hình ảnh này là một tín hiệu thẩm mỹ góp phần diễn đạt điều tác giả đang muốn khái quát: chính những gì đẹp đẽ của quê hương đã hun đúc nên tâm hồn cao đẹp của con người ở đó. Quê hương còn hiện diện trong những gì gần gũi, thân thương với con. Đó cũng chính là một nguồn mạch yêu thương vẫn tha thiết chảy trong tâm hồn mỗi người, bởi “con đường cho những tấm lòng”. Những “con đường” ấy được tạo nên bởi những “tấm lòng” nhân hậu, bao dung. Đó là con đường ra thung ra suối, con đường vào làng vào bản, con đường tới trường, tới lớp, con đường ra ruộng, ra đồng... Chính những con đường đó đã gắn bó tình đoàn kết của những con người nơi đây. Điệp từ “cho” mang nặng nghĩa tình. Thiên nhiên đã che chở, nuôi dưỡng, bồi đắp tâm hồn cũng như lối sống của con người. Bằng cách nhân hoá “rừng” và “con đường” qua điệp từ “cho”, người đọc có thể nhận ra lối sống tình nghĩa của “người đồng mình”. Quê hương ấy chính là cái nôi để đưa con vào cuộc sống êm đềm.

► **Đoạn 5:** *Tình cảm quê hương, người cha đột ngột chuyển sang nói với con về tình cảm riêng tư của “ngày cưới”:*

“Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.”

Không ít người đã thắc mắc về sự chuyển biến đột ngột này. Y Phương chia sẻ tình cảm của những đôi trai gái, của cha mẹ được nảy nở, bắt nguồn từ tình yêu đối với quê hương, tình yêu đối với cuộc sống lao động. Như vậy, nhà thơ quan niệm khi con người sống gắn bó với quê hương, với lao động thì con người sẽ tìm được tình yêu, hạnh phúc. Vì thế, người con từ đó được ra đời không chỉ là xuất phát từ sự kết tinh tình yêu của cha mẹ mà còn xuất phát từ là tình cảm rộng lớn của quê hương. Và quê hương đã cho con nghĩa tình, đã bao bọc, chở che con ngay từ khi bắt đầu con cất tiếng khóc chào đời.

2. Luận điểm 2: Nói với con về sức sống, truyền thống quê hương và mong ước của cha.

► **Đoạn 6: Không chỉ gọi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính, sức sống, truyền thống cao đẹp của “người đồng mình” và ước mơ của cha về con.** Đó là lòng yêu lao động, hăng say lao động với cả tấm lòng. Đó là sức sống mạnh mẽ, bền bỉ vượt qua mọi khó khăn, gian khổ:

“Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn”

- **Nghệ thuật + Nội dung:** Câu thơ đầu được điệp lại “Người đồng mình thương lắm con ơi” nhưng đã có sự thay đổi chút ít. Nếu như câu thơ ở khổ đầu là “yêu” tức là xuất phát từ tình cảm chân thành, từ trái tim tha thiết thì đến câu thơ ở khổ hai này lại là “thương”. “Thương” là một trạng thái tình cảm không chỉ xuất phát từ trái tim yêu thương chân thành nữa mà còn gói gém cả sự sẻ chia, đồng cảm ở trong lòng. Bằng nghệ thuật đối lập tương phản “cao đo – xa nuôi”, “nỗi buồn – chí lớn”, tác giả lấy cái “cao”, “xa” của đất trời, không gian làm chiều cao, kích thước của nỗi buồn và chí hướng, diễn tả những trạng thái khác nhau của “người đồng mình”. “Nỗi buồn – chí lớn” là khái niệm vô hình nhưng đã được tác giả hình dung cụ thể như có hình, có khối. “Người đồng mình” buồn lo, khắc khoải ở trong lòng vì trước mắt họ là biết bao nhiêu là khó khăn, gian nan thử thách; khi mà cả quê hương họ còn chưa vươn tới được tầm cao, vẫn còn quanh quẩn với cái đói, cái nghèo. Nhưng “Người đồng mình” không bao giờ nhụt chí, mạnh mẽ, vững vàng đối diện với những khó khăn, thách thức ấy mà đưa quê hương tiến lên phía trước, trở nên giàu mạnh. Câu thơ giản dị, mộc mạc nhưng đã diễn tả được tinh thần, ý chí quật cường, mạnh mẽ của người dân vùng cao, người cha dặn con cũng là nhắn nhủ, khuyên răn con mình biết trân trọng nơi mình sinh thành, phải sống chung thủy, sống không quay lưng với dân tộc. Về cách sống, người cha muốn giáo dục con phải sống có nghĩa tình, biết chấp nhận vượt qua gian nan, thử thách bằng ý chí, niềm tin của mình, không chể bai, phản bội quê hương.

► **Đoạn 7: Bằng những lời lẽ chất phác, trong sáng, cha khuyên con về bài học đạo lý làm người:**

“Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc”

- **Nghệ thuật + Nội dung:** Những hình ảnh cụ thể của thiên nhiên như “sông, suối, thác, ghềnh” đã được người cha dùng với tính chất biểu trưng cho khó khăn, gian khổ và sức mạnh vượt khó khăn gian khổ của những con người của quê hương. Sự chấp nhận gian khổ ấy thể hiện trong điệp ngữ “không chê”, “không lo” và cách nói tha thiết: “vẫn muốn”. Và ông đã tự ví “người đồng mình” mạnh mẽ, hồn nhiên như sông như suối qua các hình ảnh cụ thể “đá,

thung, những thác những ghềnh ..., Điệp ngữ "sống ... không chê" 2 lần, kết hợp với nhịp thơ nhanh, dồn dập và biện pháp so sánh "như sông như suối", thành ngữ "lên thác xuống ghềnh" cho ta thấy được người đồng mình không sợ gian khổ, nghèo đói. Cặp từ trái nghĩa "lên, xuống" đã làm mạnh thêm sự diễn đạt này. Dù quê hương vất vả, nhọc nhằn, dù "người đồng mình" có thể có nỗi đau buồn rất lớn nhưng những người con của quê hương không bao giờ quay lưng lại với nơi mình đã từng chôn rau, cắt rốn, cha mẹ đã từng cấy xới vun trồng. Và phải chăng chính cuộc sống nhọc nhằn đầy nỗi khổ đau ấy lại khiến cho "chí lớn" thêm lên, thêm mãnh liệt? Gửi trong những lời tự hào không dấu giếm đó, người cha ước mong, hy vọng người con phải tiếp nối, phát huy truyền thống để tiếp tục sống có tình có nghĩa, thủy chung với quê hương đồng thời muốn con biết yêu quý, tự hào với truyền thống của quê hương.

► **Đoạn 8: Để nhắc nhở, giáo dục con, người cha nhấn mạnh truyền thống của người đồng mình. Dặn dò con về quê hương, về "đồng mình":**

"Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục"

- **Nghệ thuật + Nội dung:** Đến bốn câu thơ tiếp theo mạch tâm tình nhấn nhủ của người cha dành cho con vẫn được tiếp nối nhưng đã chuyển sang giọng điệu triết lí sâu sắc. Phẩm chất của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập tương phản giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong nhưng rất đúng với người miền núi:

"Người đồng mình thô sơ da thịt.
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con"

Đó là những con người sống giản dị mà mạnh mẽ, hồn nhiên mà mộc mạc. Người miền núi tuy có thể mộc mạc, thô sơ da thịt, có thể không biết nói khéo, không biết nói hay... nhưng ý nghĩ của họ, phẩm chất của họ thì thật là cao đẹp. Chính cái hồn nhiên mộc mạc ấy lại chứa đựng sức sống mạnh mẽ của dân tộc; giàu chí khí, niềm tin, không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí và đặc biệt là khát vọng xây dựng quê hương. Ý chí và mong ước ấy được cô đúc trong hai câu thơ vừa có hình ảnh cụ thể lại vừa hàm chứa ý nghĩa sâu sắc:

"Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục."

Câu thơ có hai lớp nghĩa tả thực và ẩn dụ. Và tác giả đã miêu tả cuộc sống lao động của họ qua cụm từ "tự đục đá" thường thấy của người dân miền núi cao. Công việc của họ rất vất vả, nặng nhọc nhưng họ sẵn sàng tự nguyện làm vì sự phát triển của quê hương mình. Nhưng hình ảnh "kê cao quê hương" còn là hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng cho lòng tự hào, tự tôn dân tộc của "người đồng mình". Chính những con người cần cù, nhẫn nại, bằng đôi tay lao động của mình đã làm nên quê hương, làm nên phong tục tập quán lâu đời tốt đẹp của dân tộc. Người cha đã tâm sự với con về tất cả những gì tốt đẹp nhất của người quê hương, nơi con đang sinh sống, cái nôi đang nuôi con khôn lớn, trưởng thành.

► **Đoạn 9: Không chỉ gửi mong ước của mình đầy tự hào, kết thúc bài thơ, người cha còn bộc lộ trực tiếp niềm mong ước này trong lời thủ thỉ dặn dò con thiết tha, chân tình. Và lời nhắc nhở của người cha với con chính là một nốt nhấn kết lại bản hành khúc của quê hương.**

"Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con."

- **Nghệ thuật + Nội dung:** Hình ảnh "thô sơ da thịt" được lặp lại lần hai có tác dụng khẳng định và nhấn mạnh lại niềm mong muốn của người cha dành cho con: Người đồng mình

	tuy mộc mạc, chân chất, bình dị, bộc trực, khảng khái nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, luôn vươn tới những lẽ sống cao đẹp. Vì thế, sau này khi “<i>lên đường</i>” tức trên đường đời, con phải thật tự tin, tự hào về quê hương, sống xứng đáng với “<i>người đồng mình</i>”, không cúi đầu trước giông tố khó khăn, vất vả ở phía trước. Bởi đằng sau con luôn có tình cảm chở che, nâng đỡ của cha mẹ, gia đình, của quê hương và đặc biệt trong bản thân con chất chứa phẩm chất quý báu của “<i>người đồng mình</i>”. Câu thơ cuối ngắn lại như khắc sâu, có câu chỉ có hai tiếng “<i>nghe con</i>” ở cuối bài thơ chứa đựng biết bao nhiêu là yêu thương và niềm tin của người cha dành cho con, nhẹ nhàng, xao xuyến. 5. <u>Đánh giá chung về nghệ thuật (5-6 dòng)</u> ► Đoạn 10: <i>Tình cảm gia đình và tình yêu quê hương, đất nước là đề tài truyền thống trong thơ ca. Y Phương đã góp cho thơ ca dân tộc một bài thơ về sức sống tiềm tàng và ngợi ca vẻ đẹp quê hương, gia đình thật đẹp, đậm đà tình nghĩa. Bằng thể thơ tự do nhẹ nhàng, ngôn ngữ tinh tế, hình ảnh thơ tự nhiên, mang tính biểu tượng. Lời thơ giản dị, giọng thơ nhỏ nhẹ, chân tình, rất mới lạ trong phong cách của tác giả. Các biện pháp tu từ (ẩn dụ, điệp ngữ, so sánh,..) được vận dụng sắc sảo, tài hoa, có hiệu quả.</i>
3. KẾT BÀI Khẳng định lại giá trị của bài thơ.	Tóm lại, mọi tác phẩm văn học thơ ca đều có khả năng cảm hóa lòng độc giả. Một câu thơ hay là một câu thơ có sức gọi, thơ trước hết là cuộc đời sau đó mới là nghệ thuật. Bằng sự rung cảm mãnh liệt của mình, câu tứ chặt chẽ, độc đáo, <i>Y Phương</i> đã <i>gửi cả nỗi niềm vào bài thơ, ta bắt gặp ở đây tiếng lòng về tình yêu và niềm tự hào đối với quê hương, dân tộc. Tiếng lòng của cha dành cho đứa con. Thể hiện rõ tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống bền bỉ của quê hương, dân tộc mình.</i> Càng đọc thì người ta càng cảm thấy có rất nhiều ý nghĩa, bởi vì khi ta sống, chúng ta được hết mình. Cảm ơn tác giả đã cho chúng ta có một cái nhìn mới mẻ, có một cảm nhận tinh tế về tình phụ tử tốt đẹp này. Và điều đó một lần nữa có thể thấy “<i>Văn học giúp con người hiểu được bản thân mình, nâng cao niềm tin vào bản thân mình và làm nảy nở ở con người khát vọng muốn hướng đến chân lý</i>” – M. Go-rơ-ki

-----CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT-----